

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục 41 thủ tục hành chính lĩnh vực dược-mỹ phẩm  
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 4622/QĐ-BYT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực dược phẩm;

Căn cứ Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 56/TTr-SYT ngày 18 tháng 3 năm 2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 41 thủ tục hành chính lĩnh vực dược-mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bỏ:

- 21 thủ tục hành chính (TTHC số thứ tự từ 01 đến 15 và từ 18 đến 23) được công bố tại Quyết định số 5562/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố 23 thủ tục hành chính lĩnh vực dược thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- 02 TTHC (TTHC số thứ tự 01, 02) được công bố tại Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố Danh mục 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố 32 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Y tế ;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT<sub>3,4</sub>.

*Ar*



**Đặng Xuân Phong**



**DANH MỤC 41 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC DƯỢC – MỸ PHẨM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ LÀO CAI**


(Ban hành kèm theo Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019  
của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực dược phẩm (34 TTHC)</b>						
1	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	- Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 VND/cơ sở.  - Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 VND/cơ sở.	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc. - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
2	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình	- Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 VND/cơ sở.  - Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

1/6

STT	Loại thuốc hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	bản thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 VND/cơ sở.	- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm
3	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở bán lẻ thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	- Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 VND/cơ sở.  - Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bản thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 VND/cơ sở.	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc. - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm
4	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng	Chưa quy định	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực

STT	Tên DAN TỈNH LAO CAI thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.		hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.
5	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt bán lẻ thuốc đối với cơ sở có kinh doanh thuốc chất gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</li> <li>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</li> </ul>	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</li> <li>- Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.</li> </ul>
6	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa được chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa được chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, được chất trong danh mục	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</li> <li>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</li> </ul>	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</li> <li>- Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.					
7	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Chưa quy định	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.
8	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP: 4.000.000 VND/cơ sở.	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc. - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
9	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP: 4.000.000 VNĐ/cơ sở.	- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc. - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm
10	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP: 4.000.000 VNĐ/cơ sở.	- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc. - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm


STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực					
11	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP: 4.000.000 VNĐ/cơ sở.	- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc. - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm
12	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất không vì mục đích thương mại.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	- Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP: 4.000.000 VNĐ/cơ sở.	- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc. - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử




STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm
13	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, không vì mục đích thương mại	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP: 4.000.000 VNĐ/cơ sở.	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc. - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm
14	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào	Chưa quy định	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Cai.		
15	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Chưa quy định	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.
16	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Chưa quy định	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.


STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
17	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Chưa quy định	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.
18	Đăng ký lần đầu, đăng ký lại và đăng ký gia hạn các thuốc dùng ngoài sản xuất trong nước quy định tại Phụ lục V – Thông tư 44/2014/TT-BYT ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	03 tháng kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	- Đăng ký lần đầu, đăng ký lại: 5.500.000đ/hồ sơ - Đăng ký gia hạn: 3.000.000đ/hồ sơ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2006. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Thông tư số 44/2014/TT-BYT ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế quy định việc đăng ký thuốc - Thông tư số 21/2018/TT-BYT ngày 12/9/2018 của Bộ Y tế quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, dược liệu - Thông tư số 277/2016/TT-BYT ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện	- 20 ngày kể	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và	- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/hồ sơ	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	 <p> cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế</p>	hoặc nộp trực tiếp	<p> từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở;</p> <p> - 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.</p>	<p> trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</p> <p> - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</p>	<p> - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/cơ sở</p> <p> - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở.</p>	<p> - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</p> <p> - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</p> <p> - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm</p>
20	<p> Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ</p>	<p> Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp</p>	<p> 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p> - Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</p> <p> - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</p>	<p> 500.000 VNĐ/hồ sơ</p>	<p> - Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</p> <p> - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</p> <p> - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</p> <p> - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
21	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề được	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</li> <li>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</li> </ul>	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật được.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</li> </ul>
22	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</li> <li>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</li> </ul>	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật được.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</li> </ul>
23	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</li> <li>- Địa chỉ: Tòa nhà</li> </ul>	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật được.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.		13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
24	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệt, thuốc cổ truyền)	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; - 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai. - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/hồ sơ - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/cơ sở - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở.	- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm
25	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được cho	Nộp hồ sơ qua đường	- 20 ngày kể từ ngày nhận	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và	- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP):	- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<p>Cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh được hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh được có làm thay đổi điều kiện kinh doanh; thay đổi địa điểm kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)</p>	<p>bưu điện hoặc nộp trực tiếp</p>	<p>đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; - 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.</p>	<p>trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</p>	<p>4.000.000đ/hồ sơ  - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ  - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ</p>	<p>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm</p>
26	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã,</p>	<p>Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp</p>	<p>- 15 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược bị mất, hư</p>	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào</p>	<p>Chưa có quy định</p>	<p>- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<p>              cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)         </p>		<p>hồng.</p> <p>- 07 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp cấp lại do lỗi của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.</p>	Cai.		
27	<p>           Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)         </p>	<p>Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp</p>	<p>15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</p> <p>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</p>	<p>Chưa có quy định</p>	<p>- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</p> <p>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</p> <p>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</p>




STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
28	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</li> <li>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</li> </ul>	Chưa có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</li> </ul>
29	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</li> <li>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</li> </ul>	Chưa có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</li> <li>- Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
30	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</p> <p>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</p>	Chưa có quy định	<p>- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</p> <p>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</p> <p>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</p> <p>- Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.</p>
31	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</p> <p>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</p>	Chưa có quy định	<p>- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</p> <p>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</p> <p>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
32	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Chưa có quy định	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
33	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp hoặc trực tuyến	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	1.600.000/hồ sơ	- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm - Thông tư số 114/2017/TT-BTC ngày 24/10/2017 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm ban hành kèm theo thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						Bộ tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực được, mỹ phẩm.
34	Kê khai lại giá thuộc sản xuất trong nước	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả "Một cửa" của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.  - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	100.000đ/hồ sơ	- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật được. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực được, mỹ phẩm
<b>Lĩnh vực mỹ phẩm (07 TTHC)</b>						
35	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	- Đối với trường hợp cấp số tiếp nhận: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Đối với trường hợp chưa cấp số	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả "Một cửa" của Sở Y tế tỉnh Lào Cai. - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào	500.000đ	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Nghị định 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm - Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			tiếp nhận: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Cai.		dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm - Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm.
36	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai. - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	6.000.000đ	- Luật Đầu tư năm 2014 - Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế - Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
37	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai. - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Không quy định.	- Luật Đầu tư năm 2014 - Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
38	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một	1.600.000đ	- Luật quảng cáo ngày 21/06 /2012 - Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		 hoặc nộp trực tiếp	đầy đủ, hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ	cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai. - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo</li> <li>- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về việc xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế</li> <li>- Thông tư số 114/2017/TT-BTC ngày 24/10/2017 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí trong lĩnh vực được, mỹ phẩm ban hành kèm theo Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực được, mỹ phẩm.</li> </ul>
39	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.</li> <li>- Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.</li> </ul>	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật quảng cáo ngày 21/06 /2012</li> <li>- Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;</li> <li>- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo</li> <li>- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về việc xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
40	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai. - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Chưa quy định	- Luật quảng cáo ngày 21/06 /2012 - Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo - Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014 của Chính phủ về việc quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về việc xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế
41	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “Một cửa” của Sở Y tế tỉnh Lào Cai. - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Chưa quy định	- Luật quảng cáo ngày 21/06 /2012 - Luật được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về việc xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế

**Ghi chú:**

Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với nội dung 05 quyết định, cụ thể: Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế; Quyết định số 4622/QĐ-BYT ngày 30/10/2015 của Bộ Y tế; Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế; Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế; Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế


## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
<b>Lĩnh vực được phạm (21 TTHC)</b>			
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	TTHC được công bố tại Quyết định số 5562/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai  (Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế công bố sửa đổi, bãi bỏ)
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp CCHND bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp CCHND		
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)		
4	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ		
5	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)		
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa Điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)		
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)		



STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú		
8	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế	TTHC được công bố tại Quyết định số 5562/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai  (Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế công bố sửa đổi, bãi bỏ)		
9	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động				
10	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế (Áp dụng với cơ sở có sử dụng, kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc trừ cơ sở sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu)				
11	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế				
12	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt				
13	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh				
14	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc				
15	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước				
16	Công bố cơ sở đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược				
17	Điều chỉnh công bố cơ sở tổ chức đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược			Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư	TTHC được công bố tại Quyết định số 5562/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào
18	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc phóng xạ				
19	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc dạng				

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
	phối hợp có chứa được chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có được chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc, được chất trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Cai  (Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế công bố sửa đổi, bãi bỏ)
20	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		
21	Điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		
<b>Lĩnh vực mỹ phẩm (04 TTHC)</b>			
22	Cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo, tổ chức hội thảo, sự kiện giới thiệu mỹ phẩm	Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế	TTHC được công bố tại Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 06/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai  (Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế công bố bãi bỏ)
23	Cấp số tiếp nhận phiếu công bố sản phẩm mỹ thuật	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	TTHC được công bố tại Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 06/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai  (Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế công bố sửa đổi, bãi bỏ)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
24	 <p>Đăng ký và đăng ký lại các loại thuốc dùng ngoài sản xuất trong nước (Phục lục V-Thông tư số 22/2009/TT-BYT ngày 24/9/2009 của Bộ Y tế)</p>	<p>Thông tư số 44/2014/TT-BYT ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế quy định việc đăng ký thuốc</p>	<p>TTHC được công bố tại Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 06/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai</p> <p>(Quyết định số 4622/QĐ-BYT ngày 30/10/2015 của Bộ Y tế công bố sửa đổi)</p>
25	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	<p>Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>	<p>TTHC được công bố tại Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai</p> <p>(Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế công bố sửa đổi)</p>
26	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm		